

**CÔNG TY CỔ PHẦN GO NUTRITION**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GO NUTRITION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GO NUTRITION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GONU.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110260385

**3. Ngày thành lập:** 22/02/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Khu đấu giá 31ha, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903122085

Fax:

Email: [hinhn640@gmail.com](mailto:hinhn640@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                              | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống | 4620        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                     | 4632        |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                       | 4633        |
| 4.  | Cho thuê xe có động cơ                                                 | 7710        |
| 5.  | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                        | 1010        |
| 6.  | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                | 1020        |
| 7.  | Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật                                        | 1040        |
| 8.  | Xay xát và sản xuất bột thô                                            | 1061        |
| 9.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                         | 1079        |
| 10. | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                          | 1080(Chính) |
| 11. | Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh                          | 1101        |
| 12. | Sản xuất rượu vang                                                     | 1102        |
| 13. | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia                                     | 1103        |
| 14. | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng                                | 1104        |
| 15. | Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì                      | 1702        |
| 16. | Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ                                    | 2012        |
| 17. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                           | 2220        |
| 18. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                         | 4933        |
| 19. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                            | 5210        |
| 20. | Thu gom rác thải không độc hại                                         | 3811        |
| 21. | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại                               | 3821        |
| 22. | Tái chế phế liệu                                                       | 3830        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông           | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                          | Loại cổ<br>phần         | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>CÔNG HIẾU   | Xóm Mận, Xã<br>Mão Điền, Huyện<br>Thuận Thành,<br>Tỉnh Bắc Ninh,<br>Việt Nam                                | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.000         | 10.000.000               | 1,000        | 0270820039<br>72                                                                                                       |            |
|     |                       |                                                                                                             | Tổng số                 | 1.000         | 10.000.000               | 1,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                             |                         |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | LÊ THỊ THU<br>TRANG   | Tòa No17-1 KĐT<br>Sài Đồng, Phường<br>Phúc Đồng, Quận<br>Long Biên, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam        | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 98.000        | 980.000.000              | 98,000       | 0311970060<br>79                                                                                                       |            |
|     |                       |                                                                                                             | Tổng số                 | 98.000        | 980.000.000              | 98,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                             |                         |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 3   | NGUYỄN THỊ<br>VÂN ANH | Chung cư Ruby<br>City CT3 Phúc<br>Lợi, Phường Phúc<br>Lợi, Quận Long<br>Biên, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.000         | 10.000.000               | 1,000        | 0341900072<br>38                                                                                                       |            |
|     |                       |                                                                                                             | Tổng số                 | 1.000         | 10.000.000               | 1,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                             |                         |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ VÂN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034190007238

Ngày cấp: 10/10/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 58 Ngô Quyền, Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Chung cư Ruby City CT3 Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội